

2.2. Cấp văn bản đồng ý cho giải quyết đăng ký thường trú tại Việt Nam đối với người Việt Nam định cư nước ngoài thực hiện tại Công an cấp tỉnh

2.2.1. Đối tượng áp dụng: Người Việt Nam định cư ở nước ngoài sử dụng hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu do nước ngoài cấp nhập cảnh vào Việt Nam xin cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú tại Việt Nam.

2.2.2. Yêu cầu thực hiện

Người Việt Nam định cư ở nước ngoài sử dụng hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu do nước ngoài cấp nhập cảnh vào Việt Nam xin cấp văn bản đồng ý cho giải quyết thường trú tại Việt Nam.

2.1.3. Thành phần, số lượng, lệ phí

* Thành phần hồ sơ

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 12, Chương II Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15/05/2021 của Bộ Công an; thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ khai đề nghị cấp văn bản đồng ý cho đăng ký thường trú (mẫu CT02) được ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/05/2021 của Bộ Công an. Đối với người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người chưa đủ 14 tuổi thì thông qua người đại diện hợp pháp nộp hồ sơ (kèm theo giấy tờ chứng minh là người đại diện hợp pháp).

- Bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu do nước ngoài cấp sử dụng để nhập cảnh Việt Nam lần gần nhất.

- Bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) một trong các loại giấy tờ, tài liệu chứng minh có quốc tịch Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam về quốc tịch, gồm:

+ Giấy khai sinh; trường hợp Giấy khai sinh không thể hiện rõ quốc tịch Việt Nam thì phải kèm theo giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam của cha mẹ.

+ Hộ chiếu Việt Nam.

+ Giấy CMND.

+ Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam, Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi đối với trẻ em là người nước ngoài, Quyết định cho người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.

- Phiếu khai báo tạm trú hoặc đơn xác nhận tạm trú có xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn.

- Ảnh 4cm x 6cm (mới chụp, phong nền trắng, không đeo kính).

* **Số lượng hồ sơ:** 02 (hai) bộ.

* **Lệ phí:** Không.

2.1.4. Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- **Bước 2:** Nộp hồ sơ, gồm 02 (hai) cách nộp như sau:

+ Nộp trực tiếp tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đề nghị đăng ký thường trú.

+ Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công (chưa triển khai, hiện Bộ Công an đang lấy ý kiến đóng góp dự thảo quy trình thực hiện).

+ Thời gian nộp hồ sơ: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ ngày Tết, ngày lễ).

- **Bước 3:** Nhận kết quả.

+ Người Việt Nam định cư ở nước ngoài trực tiếp nhận kết quả tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đề nghị đăng ký thường trú hoặc qua dịch vụ công ích Bưu chính. Khi đến nhận kết quả mang theo giấy hẹn trả kết quả và xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu do nước ngoài cấp sử dụng để nhập cảnh Việt Nam lần gần nhất.

+ **Ngày trả kết quả:** 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

+ **Thời gian trả kết quả:** Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Tết, ngày lễ). Riêng đối với người đề nghị nhận hộ chiếu phổ thông qua dịch vụ công ích Bưu chính thì thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan cung cấp dịch vụ bưu chính./.